

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 432/UBND-NV  
V/v góp ý Bộ chỉ số theo dõi, đánh  
giá kết quả thực hiện công tác  
CCHC các cơ quan chuyên môn  
thuộc UBND huyện

Hoài An, ngày 11 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Các cơ quan hành chính thuộc UBND huyện.

Thực hiện Quyết định số 3914/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch CCHC năm 2017;

Để có cơ sở theo dõi, chỉ đạo, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, nhằm nâng cao kết quả thực hiện công tác CCHC của UBND huyện, đồng thời làm cơ sở đánh giá xét thi đua khen thưởng cuối năm đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện. Chủ tịch UBND huyện đề nghị Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến bản dự thảo Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (có bản dự thảo kèm theo).

Văn bản góp ý gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) trước ngày 20/10/2017, đồng thời gửi bản mềm vào địa chỉ email: [noi\\_vu\\_hoaian@yahoo.com.vn](mailto:noi_vu_hoaian@yahoo.com.vn) để tổng hợp và ban hành theo quy định. **Ghi chú:** Bản dự thảo kèm theo Công văn này được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện ([www.hoaian.binhding.gov.vn](http://www.hoaian.binhding.gov.vn)).

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

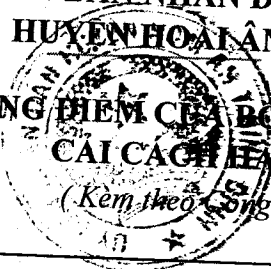


**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Phong



**THANG ĐIỂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THEO DÕI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC HUYỆN**  
(Kèm theo Công văn số: A32 /UBND-NV ngày 11 tháng 10 năm 2017 của UBND huyện)



STT	LĨNH VỰC/ TIÊU CHÍ/TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	
<b>I</b>	<b>Chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính</b>	<b>25</b>			
<b>1</b>	<b>Ban hành Kế hoạch hoặc lồng ghép công tác CCHC trong kế hoạch/chương trình công tác năm của cơ quan, đơn vị theo quy định</b>	<b>4</b>			
	- Ban hành đúng thời gian quy định (không quá 30 ngày từ thời điểm UBND huyện ban hành kế hoạch CCHC)	1			
	- Ban hành đầy đủ nội dung nhiệm vụ CCHC theo quy định	1			
	- Có phân công trách nhiệm thực hiện và thời gian cụ thể	1			
	- Có bố trí kinh phí trong dự toán để thực hiện nhiệm vụ CCHC trong kế hoạch	1			
<b>2</b>	<b>Mức độ thực hiện Kế hoạch CCHC</b>	<b>3</b>			
	- Đạt 100% nội dung chương trình/kế hoạch	3			
	- Đạt từ 80% đến dưới 100% nội dung chương trình/kế hoạch	2			
	- Đạt từ 60% đến dưới 80% nội dung chương trình/kế hoạch	1			
	- Dưới 60% nội dung chương trình/kế hoạch	0			
<b>3</b>	<b>Công tác tuyên truyền về CCHC</b>	<b>3</b>			
<b>3.1</b>	<b>Ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về CCHC tại đơn vị (có thể lồng ghép nhiệm vụ này vào Kế hoạch CCHC)</b>	<b>1</b>			
	- Có ban hành	1			
	- Không ban hành	0			
<b>3.2</b>	<b>Thực hiện tuyên truyền, phổ biến CCHC tại cơ quan, đơn vị</b>	<b>2</b>			
	- Tổ chức quán triệt các nội dung về kế hoạch CCHC cho CB, CC, VC	1			
	- Thực hiện các hình thức tuyên truyền khác	1			
<b>4</b>	<b>Chế độ thông tin, báo cáo về CCHC</b>	<b>2</b>			
	- Thực hiện đầy đủ số lượng, nội dung chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề về công tác CCHC đúng quy định	2			
	- Có 01 báo cáo định kỳ hoặc báo cáo chuyên đề về công tác CCHC trễ hạn, không đầy đủ nội dung so với quy định	1			
	- Có từ 02 báo cáo định kỳ về công tác CCHC trễ hạn, không đầy đủ nội dung so với quy định	0			

5	<b>Công tác kiểm tra về CCHC</b>	3.5			
5.1	<b>Ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC, cải cách thủ tục hành chính về lĩnh vực chuyên môn hàng năm (có thể lồng ghép vào kế hoạch CCHC)</b>	1			
	- Có ban hành kế hoạch	1			
	- Không ban hành kế hoạch	0			
5.2	<b>Kết quả thực hiện kiểm tra (có thể lồng ghép việc kiểm tra với cơ quan chuyên môn về CCHC) tại các đơn vị, địa phương</b>	1.5			
	- Từ 80% trở lên	1.5			
	- Từ 60% đến dưới 80%	1			
	- Dưới 60%	0			
5.3	<b>Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra</b>	1			
	-Thực hiện có hiệu quả	1			
	-Không thực hiện	0			
6	<b>Sự năng động trong chỉ đạo, điều hành CCHC</b>	2			
6.1	<b>Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng</b>	0.5			
	- Có tổ chức khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác CCHC tại đơn vị	0.5			
	- Không thực hiện	0			
6.2	<b>Giải pháp trong triển khai công tác CCHC</b>	1			
	- Có giải pháp, cải tiến đã được tiến hành trong thực tế và mang lại hiệu quả	1			
	- Không có giải pháp	0			
6.3	<b>Tổ chức đánh giá thường xuyên thực hiện công tác CCHC của đơn vị (tháng, quý)</b>	0.5			
	- Có thực hiện	0.5			
	- Không thực hiện	0			
7	<b>Trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC</b>	7.5			
7.1	<b>Phân công trách nhiệm phụ trách công tác CCHC</b>	1			
	- Người đứng đầu phụ trách công tác CCHC	1			
	- Không phải người đứng đầu phụ trách công tác CCHC	0			
7.2	<b>Việc ký ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành có liên quan, báo cáo công tác CCHC của đơn vị</b>	1			
	-100% công việc do người đứng đầu trực tiếp phụ trách ký	1			
	- Có 1 số công việc do cấp phó phụ trách ký	0.5			
	- 100% công việc do cấp phó phụ trách ký	0			
7.3	<b>Hoàn thành các nhiệm vụ do UBND huyện giao</b>	4			
	- Hoàn thành 100% nhiệm vụ	4			
	- Hoàn thành từ 80% đến dưới 100% nhiệm vụ	3			
	- Hoàn thành từ 60% đến dưới 80% nhiệm vụ	2			
	- Hoàn thành dưới 60% nhiệm vụ	1			
7.4	<b>Việc tham gia các cuộc họp/tập huấn về CCHC do UBND tỉnh, Sở, huyện tổ chức</b>	1.5			
	- Lãnh đạo tham gia đầy đủ nội dung các cuộc họp	1.5			
	- Phân công cho CC, VC đơn vị tham gia	1			
	- Không tham gia	0			

3.3	<b>Tham mưu thực hiện phân cấp theo quy định</b>	2			
	- Có tham mưu, đề xuất việc phân cấp, phân quyền về lĩnh vực quản lý của ngành	1			
	- Có báo cáo kết quả việc thực hiện các nội dung đã được phân cấp, phân quyền hàng năm	1			
3.4	<b>Tham mưu ban hành quy chế phối hợp giải quyết công việc giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn</b>	1			
	- Có tham mưu ban hành	0.5			
	- Định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy chế phối hợp	0.5			
3.5	<b>Xây dựng đầy đủ kế hoạch công tác hàng tháng (thiếu mỗi tháng trừ 0.25 điểm)</b>	3			
4	<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>	21			
4.1.	<b>Thực hiện cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt</b>	3			
	- Thực hiện đúng quy định	3			
	- Không thực hiện đúng	0			
4.2	<b>Có tiêu chí đánh giá hoặc thực hiện theo tiêu chí đánh giá hướng dẫn của tỉnh, Sở Nội vụ, UBND huyện</b>	1			
	- Có thực hiện	1			
	- Không thực hiện	0			
4.3	<b>Kết quả thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức viên chức hàng năm</b>	3			
	- 100% CBCCVC được đánh giá từ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên	3			
	- Từ 80% đến dưới 100% CBCCVC được đánh giá từ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên	2			
	- Từ 50% đến dưới 80% CBCCVC được đánh giá từ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên	1			
	- Dưới 50% CBCCVC được đánh giá từ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên	0			
4.4	<b>Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị đúng, đầy đủ, kịp thời</b>	1			
	- Tốt (tất cả trường hợp đầy đủ, kịp thời)	1			
	- Khá (hầu hết trường hợp đầy đủ, kịp thời)	0,5			
	- Chưa đầy đủ kịp thời	0			
4.5	<b>Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức</b>	5			
4.5.1	<b>Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức trong tổng số biên chế được đào tạo, bồi dưỡng hàng năm</b>	2			
	a) Trên 25%	2			
	b) Từ 10% đến 25%	1			
	c) Dưới 10%	0			
4.5.2	<b>Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch của tỉnh</b>	2			
	a) 100% tham gia đầy đủ	2			
	b) Từ 50% đến dưới 100%	1			
	c) Dưới 50%	0			
4.5.3	<b>Có giải pháp của đơn vị nhằm theo dõi công tác đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức</b>	1			

	- Có giải pháp thực hiện	1			
	- Không có giải pháp hoặc có thông báo của Cấp trên về việc CB, CC, VC không chấp hành quy định thì không đạt	0			
<b>4.6</b>	<b>Thực hiện văn hóa công sở, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức nhà nước</b>	<b>8</b>			
4.6.1	Có ban hành Quy chế/Quy định về thực hiện văn hóa công sở của đơn vị	1			
	- Có	1			
	- Không	0			
4.6.2	Triển khai thực hiện văn hóa công sở tại cơ quan, đơn vị	3			
	- Thực hiện việc đeo thẻ công chức, viên chức đúng quy định	1			
	- Có các bảng tên phòng làm việc, bảng tên chức danh đúng quy định	1			
	- Bài trí công sở sạch, đẹp, ngăn nắp, đúng quy định	1			
4.6.3	Thực hiện nghiêm túc các quy định theo Chỉ thị 23/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	3			
	- Thực hiện nghiêm túc và đúng theo quy định	3			
	- Chưa nghiêm túc	0			
4.6.4	Có giải pháp kiểm tra, giám sát thực hiện văn hóa công sở	1			
	- Có giải pháp (có kiểm tra, giám sát CB, CC, VC thực hiện các quy định cấp trên,...)	1			
	- Không có giải pháp; không kiểm tra	0			
<b>5</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>	<b>8</b>			
	Thực hiện cơ chế tài chính theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP và tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức	8			
<b>5.1</b>	<b>Ban hành quy định/quy chế về chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công</b>	<b>2</b>			
	- Đã ban hành quy định/quy chế về chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công	2			
	- Chưa ban hành	0			
<b>5.1</b>	<b>Thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí theo quy định</b>	<b>1</b>			
	- Đã triển khai thực hiện	1			
	- Chưa triển khai thực hiện	0			
<b>5.2</b>	<b>Thực hiện tăng thu nhập với CB, CC</b>	<b>3</b>			
	- Tăng trên 1 lần lương cơ sở	3			
	- Tăng từ 0.5 đến 1 lần lương cơ sở	2			
	- Tăng dưới 0.5 lần lương cơ sở	1			
	- Không tăng thu nhập	0			
<b>5.3</b>	<b>Thực hiện việc phân phối tăng thu nhập hiệu quả</b>	<b>2</b>			
	- Thực hiện phân phối tăng thu nhập theo tiêu chí và có phân loại qua kết quả thực hiện nhiệm vụ	2			
	- không phân phối theo phân loại đánh giá	0			
<b>6</b>	<b>Hiện đại hoá nền hành chính</b>	<b>11</b>			
<b>6.1</b>	<b>Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan được trang bị máy tính để làm việc</b>	<b>3</b>			
	- Đạt trên 80%	3			

<b>II</b>	<b>Kết quả thực hiện công tác CCHC</b>	<b>75</b>			
<b>1</b>	<b>Cải cách thể chế</b>	<b>6</b>			
<b>1.1</b>	<b>Tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản QPPL theo chương trình, kế hoạch của huyện</b>	<b>1</b>			
	- Thực hiện 100% đúng nội dung và tiến độ đăng ký	1			
	- Không thực hiện đúng hoặc dưới 100%	0			
<b>1.2</b>	<b>Chất lượng văn bản tham mưu ban hành (bao gồm cả văn bản QPPL)</b>	<b>2</b>			
	- Quy định rõ ràng, kịp thời, mang tính khả thi cao	1			
	- Không chồng chéo, mâu thuẫn với các văn bản còn hiệu lực và không trái với văn bản QPPL cấp trên	1			
<b>1.3</b>	<b>Thực hiện rà soát văn bản QPPL của đơn vị tham mưu ban hành hàng năm</b>	<b>2</b>			
	- Có triển khai rà soát thực hiện	1			
	- Có báo cáo kết quả thực hiện	0.5			
	- Có xử lý, đề nghị xử lý các vấn đề bất cập hoặc không còn phù hợp	0.5			
<b>1.4</b>	<b>Phổ biến, giáo dục pháp luật</b>	<b>1</b>			
	- Có tổ chức phổ biến, tuyên truyền	0,5			
	- Có đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện	0,5			
<b>2</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>	<b>18</b>			
<b>2.1</b>	<b>Công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính</b>	<b>1</b>			
	- Thực hiện báo cáo rà soát, kiểm soát TTHC đầy đủ, đúng nội dung và thời gian quy định	0.5			
	- Có kiến nghị đơn giản hóa TTHC trong báo cáo kiểm soát TTHC	0.5			
<b>2.2</b>	<b>Tham mưu việc rà soát TTHC của đơn vị và hướng dẫn đơn vị trực thuộc (hoặc cấp xã) rà soát TTHC, niêm yết theo quy định</b>	<b>2</b>			
	- Tham mưu việc rà soát đầy đủ, kịp thời	1			
	- Có hướng dẫn các đơn vị trực thuộc (hoặc cấp xã) rà soát TTHC theo quy định	1			
	- Tham mưu rà soát không đầy đủ hoặc không kịp thời	0			
<b>2.3</b>	<b>Công khai TTHC</b>	<b>3</b>			
	- Công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết/ tham mưu cho UBND huyện giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1			
	- Tham mưu, đề xuất công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết/tham mưu UBND huyện giải quyết trên cổng thông tin điện tử của huyện	1			
	- Tham mưu, đề xuất công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị trực thuộc (hoặc cấp xã) trên cổng thông tin điện tử của huyện	1			
<b>2.4</b>	<b>Thực hiện cơ chế một cửa/cơ chế một cửa liên thông</b>	<b>17</b>			
<b>2.4.1</b>	<b>Tỉ lệ TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông so với tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị/ tham mưu UBND giải quyết đã được UBND tỉnh ban hành (thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả)</b>	<b>3</b>			

	- Từ 80% trở lên	3			
	- Từ 70% đến dưới 80%	2			
	- Dưới 70%	1			
2.4.2	Tổ chức tiếp nhận, giải quyết các TTHC theo cơ chế một cửa	2			
	- Có bố trí công chức, viên chức tiếp nhận/ xử lý các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị hoặc tham mưu cho UBND huyện giải quyết theo cơ chế một cửa	2			
	- Không bố trí	0			
2.4.3	Tổ chức các loại sổ (hoặc phân mềm) theo dõi, quản lý hồ sơ tiếp nhận và giải quyết theo quy định (Sổ theo dõi việc tiếp nhận và trả hồ sơ, Phiếu Biên nhận hồ sơ và Phiếu hướng dẫn), cập nhật thông tin đầy đủ	3			
	- 100% đầy đủ các loại sổ sách, phiếu và cập nhật đầy đủ thông tin	3			
	- có thực hiện nhưng chưa đầy đủ, kịp thời	2			
	- Không thực hiện	0			
2.4.4	Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng và sớm hạn	3			
	- Từ 95% hồ sơ trở lên	3			
	- Từ 85% đến dưới 95% hồ sơ	2			
	- Từ 75% đến dưới 85% hồ sơ	1			
	- Dưới 75%	0			
2.4.5	Thực hiện việc xin lỗi tổ chức, công dân trong trường hợp trả kết quả không đúng hạn	3			
	- Thực hiện từ 90% trở lên /không thực hiện khi không có hồ sơ trả trễ hạn	3			
	- Thực hiện từ 50% đến dưới 90%	2			
	- Thực hiện từ 20% đến dưới 50	1			
	- Dưới 20%	0			
2.4.6	Tỷ lệ đánh giá tốt về mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng giải quyết TTHC của đơn vị qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện	3			
	- Trên 90%	3			
	- Từ 50% đến 90%	2			
	- Từ 30% đến dưới 50%	1			
	- Dưới 30%	0			
<b>3</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>	<b>11</b>			
<b>3.1</b>	<b>Tham mưu ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị</b>	<b>2</b>			
	- Thường xuyên rà soát, sửa đổi xây dựng quy chế làm việc phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị	2			
	- Chưa kịp thời điều chỉnh, sửa đổi quy chế làm việc cho phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị	0			
<b>3.2</b>	<b>Thông báo phân công nhiệm vụ phù hợp với quy định và thực tế</b>	<b>3</b>			
	- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh thông báo phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị cho phù hợp	3			
	- Chưa kịp thời điều chỉnh, rà soát thông báo phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức đơn vị	2			
	- Không ban hành thông báo phân công nhiệm vụ	0			



	- Đạt từ 60% đến dưới 80%	2			
	- Đạt từ 40% đến dưới 60%	1			
	- Dưới 40%	0			
6.2	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan đã có và sử dụng hộp thư công vụ điện tử trong công việc	4			
	- Đạt trên 90%	4			
	- Đạt từ 60% đến dưới 90%	3			
	- Đạt từ 30% đến 60%	2			
	- Đạt dưới 30%	1			
6.3	Ứng dụng hệ thống Văn phòng điện tử vào điều hành công việc	2			
	- Đã triển khai và duy trì thực hiện tốt ứng dụng	2			
	- Có triển khai, nhưng thực hiện chưa tốt	1			
	- Không triển khai, thực hiện	0			
6.4	Tham mưu cung cấp các chuyên mục, nội dung các văn bản của trung ương, tỉnh, huyện liên quan đến công tác CCHC trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện	2			
	- Thường xuyên thực hiện	2			
	- Ít thường xuyên thực hiện	1			
	- Không thực hiện	0			
<b>ĐIỂM TỔNG CỘNG</b>		<b>100</b>			
<b>III</b>	<b>Điểm thưởng</b>	<b>5</b>			
1	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm chặt chẽ, chính xác và báo cáo cho UBND huyện đúng thời gian quy định	2			
2	Tổ chức, tham gia hội thi, cuộc thi tìm hiểu hay hội thảo, sinh hoạt chuyên đề về CCHC	1			
3	Có những cách làm đột phá trong công tác CCHC được UBND huyện, dư luận đánh giá cao	2			
<b>IV</b>	<b>Điểm phạt</b>	<b>5</b>			
1	Thiếu quan tâm đến công tác CCHC, để xảy ra tình trạng trì trệ, không đổi mới, tiến bộ	2			
2	Đơn vị thực hiện công tác CCHC yếu, bị UBND huyện kiểm điểm, dư luận phê phán	2			
3	Có đơn thư tố cáo, kiến nghị, ý kiến góp ý hay tin, bài trên các phương tiện thông tin về thái độ, hành vi gây phiền hà, những nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mà được cơ quan có thẩm quyền xác minh nội dung phản ánh là đúng sự thật hoặc để xảy ra sai sót trong quá trình xử lý công việc làm ảnh hưởng đến sự phát triển của đơn vị	1			

